TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 1187/2019/QĐST-HNGĐ	*Gò Vấp, ngày 11 tháng 9 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 758/2019/TLST - HNGĐ ngày 18 tháng 6 năm 2019, giữa:

Nguyên đơn: Chị Hoàng Thị H, sinh năm 1977

Địa chỉ thường trú: Số 922/4 đường N, Phường B, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh.

Địa chỉ tạm trú: Số 345/34/3 đường C, Phường B, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Anh Trần Quốc H, sinh năm 1976

Địa chỉ thường trú: Số 922/4 đường K, Phường B, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh.

Địa chỉ tạm trú: Số 345/34/đường C, Phường B, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51, 54, 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84 và 110 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 03 tháng 9 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 9 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Hoàng Thị H và anh Trần Quốc H.

(Giấy chứng nhận kết hôn số 138 ngày 12/7/2017 do Ủy ban nhân dân phường B, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh cấp hết hiệu lực).

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Hoàng Thị H và anh Trần Quốc H thuận tình ly hôn.

Về con chung: Có 03 con chung tên là Trần Hoàng P, sinh ngày 03/12/1998 (Đã trưởng thành); Trần Thị Kim A, sinh ngày 18/01/2004; Trần Hoàng Như Y, sinh ngày 11/01/2010. Trường hợp ly hôn chị H sẽ trực tiếp nuôi dưỡng trẻ Trần Thị Kim A, còn anh H trực tiếp nuôi dưỡng trẻ Trần Hoàng Như Y. Anh H và chị H đều không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung.

Chị H, anh H có quyền, nghĩa vụ thăm nom mà không ai được cản trở, tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi con.

Trên cơ sở lợi ích của con, cha, mẹ, người thân thích; cơ quan quản lý nhà nước về gia đình, cơ quan quản lý nhà nước về trẻ em, hội liên hiệp phụ nữ có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Khi cần thiết đương sự có quyền yêu cầu thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Tự thỏa thuận không yêu cầu tòa án giải quyết.

Về án phí hôn nhân sơ thẩm: Chị H phải chịu là 75.000 (Bảy mươi lăm ngàn) đồng, anh H phải chịu là 75.000 (Bảy mươi lăm ngàn) đồng, chị H tự nguyện chịu thay án phí cho anh H nhưng được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí là 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng theo biên lai thu tiền số AA/2018/0000933 ngày 18/6/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự quận G, Thành phố Hồ Chí Minh. Hoàn trả cho chị H số tiền 150.000 (Một trăm năm mươi ngàn) đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

p

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân Q.G;
- UBND Phường 3, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh;
- Lưu hồ sơ vụ án dân sự.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Quỳnh Trang